

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1614* /UBND-KTTC

Tây Ninh, ngày *21* tháng 7 năm 2020

V/v đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Công văn số 8299/BTC-NSNN ngày 08/7/2020 của Bộ Tài chính về việc đẩy mạnh thực hiện các giải pháp điều hành thực hiện nhiệm vụ tài chính - ngân sách địa phương những tháng cuối năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp đã đề ra tại các Nghị quyết của Chính phủ: Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2020 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020; số 37/NQ-CP ngày 29 tháng 03 năm 2020 về một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19; số 42/NQ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 về các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 437/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2020 về nguyên tắc hỗ trợ có mục tiêu từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương trong phòng, chống dịch Covid-19 và số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 cùng các quyết định, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về các vấn đề có liên quan. Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 02/01/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành những giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, trong đó tập trung vào các nội dung quan trọng sau:

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả các giải pháp miễn, giảm, giãn thuế và các khoản thu ngân sách theo quy định; đồng thời, đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kết hợp với các biện pháp hỗ trợ khác nhằm tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất - kinh doanh, thu hút các nguồn vốn đầu tư mới, thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế, từ đó quyết tâm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước theo dự toán được cấp thẩm quyền quyết định. Cụ thể:

a. Chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan tại địa phương phối hợp chặt chẽ với cơ quan Thuế, Hải quan, tăng cường quản lý thu; chống thất thu, chống chuyển giá; quản lý chặt chẽ hoàn thuế, xử lý, thu hồi nợ đọng thuế; dừng thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp nếu không phát hiện dấu hiệu vi phạm thuế; dự báo và đánh giá mức độ ảnh hưởng của dịch Covid-19 đến thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn để có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu phù hợp; phấn đấu hoàn thành cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2020.

b. Tập trung chỉ đạo, thực hiện việc thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp và giải thể doanh nghiệp theo kế hoạch đề ra.

2. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước; tập trung tháo gỡ các vướng mắc, rào cản trong quản lý đầu tư và xây dựng, nhất là vướng mắc về giải phóng mặt bằng, thủ tục cấp phép xây dựng, đấu thầu,... tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các chủ dự án.

Theo dõi sát tiến độ triển khai và giải ngân các dự án đầu tư trên địa bàn, chủ động đề xuất cắt giảm, điều chuyển kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước từ các dự án có tỷ lệ giải ngân dưới 60% kế hoạch vốn sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt hơn nhằm sớm hoàn thành đưa vào sử dụng, kể cả việc điều chuyển vốn giữa các Sở, UBND các huyện, thị xã, thành phố, trình cấp có thẩm quyền để thực hiện.

3. Chỉ đạo các cấp ngân sách và các cơ quan, đơn vị triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cụ thể như sau:

a. Cắt giảm tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của năm 2020: Căn cứ dự toán chi năm 2020 đã giao cho từng cơ quan, đơn vị đối với kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước; số đã thực chi cho nội dung trong 6 tháng đầu năm, Sở Tài chính và Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị dự toán xác định số cắt giảm đảm bảo tối thiểu 70% kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước còn lại của năm 2020.

b. Thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên còn lại của năm 2020:

Số kinh phí tiết kiệm thêm = $(A-B-C-D) \times 10\%$.

Trong đó:

A: Dự toán chi thường xuyên năm 2020 được cấp thẩm quyền giao.

B: Tổng Quỹ lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương tính theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng, tiền công và các khoản chi khác cho con người theo chế độ của cả năm 2020.

C: Tổng dự toán các khoản chi thường xuyên không thực hiện cắt giảm, gồm:

- Số tiết kiệm 10% dành để cải cách tiền lương đã giao cho các cơ quan, đơn vị đầu năm;

- Vốn đối ứng để thực hiện các dự án ODA, các Chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình mục tiêu (phần vốn sự nghiệp) do ngân sách địa phương đảm bảo theo quy định;

- Kinh phí thực hiện các chế độ chính sách an sinh xã hội đã được cấp có thẩm quyền quyết định; kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và các Chương trình mục tiêu của Trung ương;

- Kinh phí để triển khai các nhiệm vụ chi phòng, chống và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19;

- Kinh phí thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt;

- Kinh phí chi hoạt động kinh tế, sự nghiệp đảm bảo môi trường;

- Chi từ nguồn vốn ngoài nước;

- Kinh phí mua sắm trang phục ngành, kinh phí thuê trụ sở;

- Kinh phí hội nghị, đi công tác trong và ngoài nước;

D: Các khoản chi thường xuyên thực tế đã chi 6 tháng đầu năm (không bao gồm chi lương, phụ cấp và các khoản chi có tính chất tiền lương).

c. Căn cứ hướng dẫn xác định số cắt giảm và số tiết kiệm thêm tại điểm a và b nêu trên, Sở Tài chính và Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị dự toán liên quan xác định cho phù hợp với điều kiện thực tế và xác định cụ thể số kinh phí cắt giảm, tiết kiệm của từng cơ quan, đơn vị chậm nhất ngày 25/7/2020. Trên cơ sở đó tổng hợp, báo cáo ủy ban nhân dân cùng cấp để báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp cuối năm, đối với ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố, thời gian báo cáo về Sở Tài chính chậm nhất ngày 28/7/2020. Các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh về tính chính xác của số liệu báo cáo; Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo Bộ Tài chính trước ngày 30/7/2020 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

d. Căn cứ quyết định cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên còn lại của năm 2020 của Ủy ban nhân dân các cấp; Kho bạc Nhà nước thực hiện giữ lại tại ngân sách các cấp đối với số kinh phí cắt giảm, tiết kiệm thêm được cấp có thẩm quyền quyết định đối với các cơ quan, đơn vị chi thường xuyên từ nguồn ngân sách nhà nước. Các đơn vị sử dụng ngân sách có thể thực hiện điều chỉnh phân bổ phần ngân sách còn lại để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng đã được giao.

Đối với các cơ quan, đơn vị chi thường xuyên từ nguồn thu phí được để lại, thu nghiệp vụ: Căn cứ quyết định cắt giảm dự toán chi thường xuyên cấp thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị thực hiện nộp kinh phí cắt giảm, tiết kiệm vào ngân sách nhà nước (tiểu mục 4949) trước ngày 30/9/2020.

Việc sử dụng số kinh phí cắt giảm và tiết kiệm thêm được thực hiện theo quyết định của các cấp có thẩm quyền sau khi có hướng dẫn cụ thể của Bộ Tài chính, Sở Tài chính sẽ triển khai cho các cơ quan, đơn vị và các địa phương biết, thực hiện.

4. Sở Tài chính và Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ động tham mưu UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố về công tác điều hành ngân sách địa phương đảm bảo cân đối ngân sách; chủ động sắp xếp, cắt giảm, giãn các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết, trong đó:

a. Chủ động đảm bảo nguồn ngân sách địa phương (bao gồm cả cải cách tiền lương còn dư theo quy định) và sử dụng nguồn ngân sách tỉnh bổ sung (nếu có) để thực hiện các chính sách an sinh xã hội đã ban hành; không để phát sinh tình trạng chậm, muộn, nợ chế độ, chính sách trên địa bàn.

b. Do tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 nên cân đối ngân tỉnh năm 2020 khó khăn, vì vậy, trường hợp dự kiến thu ngân sách huyện, thị xã, thành phố giảm so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao trong khi vẫn phải chi thực hiện các nhiệm vụ quan trọng, cấp bách, địa phương phải chủ động xây dựng phương án điều hành sử dụng các nguồn lực của mình theo quy định để đảm bảo cân đối ngân sách địa phương. Cụ thể:

- Huy động nguồn dự phòng ngân sách địa phương sau khi đã sử dụng theo chế độ quy định để thực hiện công tác phòng, chống dịch Covid-19 và hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

- Huy động nguồn kết dư ngân sách địa phương, phần tăng thu ngân sách địa phương năm 2019 chuyển nguồn sang năm 2020 sau khi đã dành nguồn để cải cách tiền lương theo quy định (nếu có) và các nguồn lực tài chính hợp pháp khác của địa phương theo quy định.

- Trường hợp địa phương có nguồn thu tiền sử dụng đất vượt lớn so với dự toán, Ủy ban nhân dân xin ý kiến Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp sử dụng nguồn tăng thu này để đảm bảo nhiệm vụ chi đầu tư xây dựng cơ bản tập trung trong cân đối dự toán ngân sách địa phương năm 2020 khi nguồn thu ngân sách từ thuế, phí bị hụt so với dự toán.

- Trường hợp còn nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách địa phương... của các năm trước dành nguồn thực hiện cải cách tiền lương còn dư để bù đắp cân đối ngân sách địa phương, các địa phương báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh Bộ Tài chính để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, cho ý kiến trước khi thực hiện theo đúng Nghị quyết của Quốc hội.

- Sau khi đã sử dụng các nguồn lực nêu trên mà vẫn không đảm bảo đáp số giảm thu ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân trình Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp thực hiện sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố dự toán năm 2020.

Ủy ban nhân dân báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp về phương án điều hành cân đối ngân sách địa phương tại kỳ họp gần nhất theo đúng quy định Khoản 3 Điều 52 và Khoản 1 Điều 59 Luật ngân sách nhà nước; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố báo cáo về Sở Tài chính để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

c. Trong quá trình điều hành, trường hợp xảy ra thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách các cấp, thì thực hiện theo quy định tại Điều 58 Luật ngân sách nhà nước và Điều 36 Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước.

5. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính, ngân sách trong thực thi công vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch trong thu, chi ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng tài sản công, đất đai, tài nguyên,...; thực hiện các kết luận của các cơ quan Thanh tra, Kiểm toán:

a. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW, ngày 21 tháng 12 năm 2012 của Ban Bí thư và Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 8 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

b. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí. Thực hiện nghiêm các kết luận thanh tra và việc xử lý sau thanh, kiểm tra, kiểm toán đối với những trường hợp vi phạm, gây lãng phí tiền, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố kịp thời phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để xem xét, xử lý./

Nơi nhận: *lg*

- TT: TU, UBND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - LĐVP, KTTC;
 - Lưu: VT. VP.
- (Dương Thảo 2020 53. CVUB) *20*

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Thắng